

Số: 05 /NQ-ĐHĐCĐ

An Giang, ngày 06 tháng 05 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Cảng An Giang đã được Đại hội biểu quyết thông qua tại ĐHĐCĐ ngày 13/05/2021;
- Biên bản số: 04 /BB/ĐHĐCĐ ngày 06/05/2022 về việc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Cảng An Giang năm 2022,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng An Giang thống nhất thông qua:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022.
2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng kế hoạch SXKD năm 2022 của Công ty.
3. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022.
4. Tờ trình Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 đã được kiểm toán.
5. Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.
6. Tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, của Công ty với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Sản lượng (tấn thông qua)	tấn	1.610.000
2	Doanh thu	tỷ đồng	63,500
3	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	6,500

7. Tờ trình Phê duyệt quỹ tiền lương thực hiện năm 2021 và Kế hoạch quỹ tiền lương năm 2022



Signature

8. Tờ trình Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát công ty năm 2021 và Kế hoạch thù lao năm 2022.

9. Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Ban Kiểm soát. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị lựa chọn một đơn vị kiểm toán trong số các công ty kiểm toán nêu trên với mức giá kiểm toán cạnh tranh và chất lượng kiểm toán phù hợp.

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng An Giang giao Hội đồng quản trị Công ty căn cứ vào các nội dung trên triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và các quy định của Công ty.

Điều 3. Nghị quyết ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Cảng An Giang được thông qua toàn văn ngay tại cuộc họp. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Các Cổ đông;
- UBKCNN, HNX;
- Website Công ty;
- TV HĐQT, BKS;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu VP HĐQT.



Lê Việt Thành



Số: 04 /BB-ĐHĐCĐ

BIÊN BẢN CUỘC HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Tên Công ty: Công ty cổ phần Cảng An Giang

Địa chỉ: Quốc lộ 91, tổ 15, khóm Đông Thịnh B, Phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang, Việt Nam

Số Giấy đăng ký doanh nghiệp: Số 1600125108 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh An Giang cấp.

Thời gian: 08 giờ 00, ngày 06 tháng 05 năm 2022.

Địa điểm: tại Hội trường Công ty cổ phần Cảng An Giang.

PHẦN I: GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP

1. Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu

- Người báo cáo: Bà Trần Thị Thu Trà – Chức vụ Trưởng Ban Kiểm tra tư cách Đại biểu
 - Nội dung báo cáo: Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu
 - Tổng số cổ đông mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt đến ngày 08/04/2022, sở hữu 13.800.000 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Cảng An Giang.
 - Lúc 08h15, Cổ đông tham dự Đại hội: 12 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 9.915.100 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 71,85% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ Theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Đại hội Cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Cảng An Giang đủ điều kiện để tiến hành.

2. Đại diện Ban tổ chức ông Trần Văn Cam giới thiệu Đoàn chủ tịch, Thư ký đại hội, Ban kiểm phiếu

2.1. Đoàn Chủ tọa:

Ông Lê Việt Thành

Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội

Ông Bùi Thành Hiệp

Phó Chủ tịch HĐQT

Bà Trần Thị Thu Trà

Trưởng ban Kiểm soát

Đại hội nhất trí danh sách thành viên Đoàn chủ tịch và biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ 100%.

2.2. Ban Thư ký Đại hội, bao gồm:

Ông: Nguyễn Minh Hải

Thư ký

Bà: Trần Thị Thúy Hạnh

Trợ lý

Đại hội nhất trí danh sách Ban thư ký và biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ 100%.

2.3. Ban Kiểm Phiếu:

Ông Tô Ngọc Minh

Trưởng Ban kiểm phiếu

Ông Phạm Văn Thành

Thành viên Ban kiểm phiếu

Bà Nguyễn Thị Kim Chi

Thành viên Ban kiểm phiếu

Đại hội nhất trí danh sách Ban Kiểm Phiếu và biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ 100%.

3. Ông Trần Văn Cam – Thành viên HĐQT thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội.

Đại hội nghe trình bày quy chế làm việc tại đại hội và biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ 100%.

4. Ông Trần Văn Cam – TV.HĐQT thông qua Chương trình Đại hội

Đại hội nghe trình bày Chương trình Đại hội và biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ 100%.

PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

- Chủ tọa đoàn điều hành đại hội:

A. ĐẠI HỘI NGHE TRÌNH BÀY CÁC BÁO CÁO

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022.

Người trình bày: Ông Lê Việt Thành – Chủ tịch Hội đồng quản trị

2. Báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng kế hoạch SXKD năm 2022.

Người trình bày: Ông Bùi Thành Hiệp – Tổng Giám đốc.

3. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022.

Người trình bày: Bà Trần Thị Thu Trà – Trưởng Ban kiểm soát.

B. ĐẠI HỘI NGHE TRÌNH BÀY NỘI DUNG CÁC TỜ TRÌNH

1. Tờ trình Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021.

Người trình bày: Ông Nguyễn Văn Cơ – Kế toán trưởng

2. Tờ trình Phân phối lợi nhuận năm 2021.

Người trình bày: Ông Nguyễn Văn Cơ – Kế toán trưởng

3. Tờ trình Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

Người trình bày: Ông Bùi Thành Hiệp – Tổng Giám đốc.

4. Tờ trình Thông qua quyết toán quỹ tiền lương năm 2021.

Người trình bày: Ông Trần Văn Cam – Phó Tổng Giám đốc Phó

5. Tờ trình Thông qua Kế hoạch quỹ tiền lương năm 2022.

Người trình bày: Ông Trần Văn Cam – Phó Tổng Giám đốc.

6. Tờ trình Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty năm 2022.

Người trình bày: Ông Trần Văn Cam – Phó Tổng Giám đốc.

7. Tờ trình Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

Người trình bày: Bà Trần Thị Thu Trà – Trưởng Ban kiểm soát.

PHẦN III. THẢO LUẬN:

- Chủ tọa điều hành phần thảo luận, đề nghị các cổ đông tham gia ý kiến đóng góp cho các báo cáo, tờ trình đã nêu.

- Người đại diện vốn Nhà nước ông Bùi Thành Hiệp thông qua Công văn số: 755/ĐTKDV-CNN ngày 06 tháng 05 năm 2022 của Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước về việc ủy quyền tham dự, tham gia ý kiến tại ĐHĐCĐ năm 2022 Công ty Cổ phần Cảng An Giang, như sau:

+ Thống nhất thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021.

+ Đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT xây dựng tiêu chí phù hợp để lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty có trong danh sách các đơn vị kiểm toán được Bộ tài chính chấp thuận năm 2022.

+ Thống nhất thông qua Báo cáo hoạt động năm 2021 của HĐQT.

+ Thống nhất thông qua Báo cáo hoạt động năm 2021 của Ban Kiểm soát.

+ Thống nhất thông qua Báo cáo kết quả xuất kinh doanh năm 2021 của công ty.

+ Thống nhất thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, của Công ty với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Sản lượng (tấn thông qua)	tấn	1.610.000
2	Doanh thu	tỷ đồng	63,500
3	Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	6,500

+ Thống nhất thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 theo đề xuất của Công ty.

+ Thống nhất thông qua quỹ lương thực hiện năm 2021 và kế hoạch quỹ tiền lương năm 2022 theo đề xuất của Công ty.

+ Thống nhất thông qua Thù lao đã chi trả năm 2021 và thù lao Kế hoạch thù lao năm 2022 của HĐQT, BKS theo đề xuất của Công ty.

- Cổ đông Nguyễn Phong Cảnh: Năm 2021 tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, nhưng ban lãnh đạo Công ty đã quản lý điều hành tốt công tác sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao, đảm bảo được đời sống của người lao động trong công ty. Nghiên cứu có những chính sách thỏa đáng, phù hợp cho người lao động, có những biện pháp để giữ gìn lực lượng công nhân, để họ yên tâm cống hiến cho Công.

- Đại biểu Tăng Viết Hùng: Qua báo cáo tài chính cho thấy có nhiều điểm nổi bật. Tuy nhiên báo cáo kết quả SXKD 2021, quỹ lương kế hoạch năm 2022 được xây dựng như thế nào? chưa rõ nhờ Đoàn chủ tịch phân tích thêm

- Ông Bùi Thành Hiệp: Doanh thu không đạt kế hoạch đề ra nhưng lợi nhuận thì lại đạt là do giấy phép kinh doanh mua bán dầu hết hạn không có doanh thu nên đã làm ảnh hưởng đến doanh thu chung của Công Ty. Việc xây dựng kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2022 chưa có chính sách về giảm thuế nên vẫn giữ theo qui định. Về kế hoạch quyết toán quỹ tiền lương năm 2022 là xây dựng theo thông tư 28 của Bộ Lao Động Thương Binh Xã Hội.

- Đến 10h00 cùng Đoàn chủ tịch và Thư ký đại hội chưa nhận thêm ý kiến đóng góp của cổ đông.

PHẦN IV. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

1. Số liệu thống kê liên quan đến số cổ đông tham dự Đại hội trước khi tiến hành biểu quyết:

Bà Trần Thị Thu Trà –Trưởng Ban Kiểm tra tư cách Đại biểu, báo cáo:

Lúc 09h10, Cổ đông tham dự Đại hội: 16 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 11.004.100 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 79,74% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

2. Kết quả biểu quyết thông qua các nội dung đã trình bày và thảo luận, như sau:

Ông Tô Ngọc Minh Trưởng Ban kiểm phiếu, thông qua biên bản kết quả kiểm phiếu.

STT	Nội dung	Tán thành (%)	Không tán thành (%)	Không ý kiến (%)	Phiếu không hợp lệ (%)
1	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022.	99,09	0	0,91	0
2	Báo cáo của Tổng Giám đốc kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và kế hoạch hoạt động SXKD năm 2022	99,09	0	0,91	0
3	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022.	99,09	0	0,91	0

STT	Nội dung	Tán thánh (%)	Không Tán thánh (%)	Không ý kiến (%)	Phiếu không hợp lệ (%)
4	Tờ trình Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021	99,06	0	0,94	0
5	Tờ trình Phân phối lợi nhuận năm 2021	99,06	0	0,94	0
6	Tờ trình về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022	99,06	0	0,94	0
7	Tờ trình quyết toán quỹ tiền lương năm 2021	99,06	0	0,94	0
8	Tờ trình Kế hoạch quỹ tiền lương năm 2022	99,06	0	0,94	0
9	Tờ trình Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty năm 2022	99,06	0	0,94	0
10	Tờ trình Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.	99,06	0	0,94	0

⇒ Như vậy các nội dung đã trình bày và thảo luận được ĐHĐCĐ thông qua.

PHẦN VI: THÔNG QUA BIÊN BẢN CUỘC HỌP

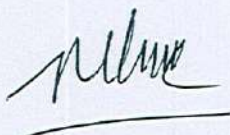
Người trình bày: Ông Nguyễn Minh Hải – Thư ký Đại hội đọc dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

- Chủ tọa ông Lê Việt Thành điều hành biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết theo hình thức giơ thẻ biểu quyết.

- Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 với 100% đồng ý.

Biên bản nay được lập thành 02 bản và được lưu tại Công ty Cổ phần Cảng An Giang Đại hội kết thúc 10 giờ 45 cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Nguyễn Minh Hải



Lê Việt Thành



CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

Quốc lộ 91, Tổ 15, K.Đông Thịnh B, P.Mỹ Thạnh, TP.Long Xuyên, An Giang

Điện thoại: 0296 3831447 – 3831535; Fax: 0296 3831129; Website: www.angiangport.com.vn

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Thời gian tổ chức: 07h30 ngày 06 tháng 05 năm 2022.

Địa điểm: Hội trường Công ty cổ phần Cảng An Giang.

Quốc lộ 91, Tổ 15, khóm Đông Thịnh B, P. Mỹ Thạnh, TP.
Long Xuyên, An Giang

Thời gian	Nội dung	Phân công chịu trách nhiệm
07h30 - 8h00	I/. TRƯỚC ĐẠI HỘI - Tiếp đón đại biểu và cổ đông. - Quý cổ đông hoặc đại diện cổ đông sẽ trình trước Ban kiểm tra tư cách cổ đông: Thư mời, CMND/CCCD/Hộ chiếu và Giấy ủy quyền (nếu có). - Phát thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và tài liệu liên quan. - Hướng dẫn chỗ ngồi cho khách mời và cổ đông/đại diện cổ đông.	Ban kiểm tra tư cách cổ đông
08h00 – 08h05	<u>Ôn định Hội trường</u>	
08h05 – 8h30	II/. KHAI MẠC ĐẠI HỘI - Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu: - Tuyên bố lý do: - Giới thiệu đại biểu tham dự Đại hội: - Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông - Thông qua quy chế làm việc, Chương trình Đại hội và biểu quyết thông qua. - Giới thiệu và biểu quyết thông qua: - Đoàn Chủ tịch Đại hội - Ban Thư ký - Ban kiểm phiếu biểu quyết. <i>Mời Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký lên vị trí làm việc</i>	Ban tổ chức Đại hội

Thời gian	Nội dung	Phân công chịu trách nhiệm
08h30 – 09h45	III/. PHẦN NỘI DUNG TRONG ĐẠI HỘI: 1. Phát biểu khai mạc Đại hội: 2. Thông qua các Báo cáo và Tờ trình: 2.1- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022; 2.2- Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022; 2.3- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022; 2.4- Thông qua tờ trình Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021; 2.5- Thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2021; 2.6- Tờ trình Quyết toán quỹ tiền lương năm 2021. 2.7- Thông qua tờ trình Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022; 2.8- Thông qua tờ trình kế hoạch quỹ tiền lương năm 2022; 2.9- Thông qua tờ trình thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2022 2.10- Thông qua tờ trình việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm tài chính 2022; 2.11- Một số nội dung khác (nếu có).	Chủ tọa đoàn
09h45 – 10h00	<u>Thảo luận và biểu quyết các nội dung trên</u>	Đại hội
10h00 – 10h30	- Nghỉ giải lao	
10h30 – 10h40	- Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung tại Đại hội	Ban kiểm phiếu
10h40 – 11h00	IV. TỔNG KẾT ĐẠI HỘI - Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội. - Đại hội biểu quyết thông qua.	Ban thư ký
11h00 – 11h15	V. BẾ MẠC ĐẠI HỘI	Chủ tọa Đại hội



Lê Việt Thành



CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

Quốc lộ 91, Tổ 15, K.Đông Thịnh B, P.Mỹ Thạnh, TP.Long Xuyên, Tỉnh An Giang

Điện thoại: 0296 3831447 – 3831535 Fax: 0296 3831129

Website: <https://angiangport.com.vn/>

QUY CHẾ LÀM VIỆC

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2022

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Cảng An Giang;

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Cảng An Giang diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

1. MỤC ĐÍCH

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Cảng An Giang diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.

- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

- Đối tượng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cảng An Giang đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.

- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty cổ phần Cảng An Giang.

3. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ VIẾT TẮT

- Công ty : Công ty cổ phần Cảng An Giang
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban Kiểm soát
- Kiểm soát viên : Thành viên Ban Kiểm soát

- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

4. NỘI DUNG QUY CHẾ

4.1. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

- Đại hội đồng cổ đông Công ty được tiến hành khi có số đại biểu tham dự đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, Đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức ĐHĐCĐ lần thứ nhất. ĐHĐCĐ triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các đại biểu đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp Đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, ĐHĐCĐ lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành Đại hội lần hai. Trường hợp này Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp, được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

4.2. Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội

Các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách chốt tại ngày 08/04/2022 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

4.3. Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.

- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

4.4. Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có);
- Cổ đông dự Đại Hội phải có đầy đủ giấy tờ sau:
 - + Thông báo mời họp;
 - + Giấy CMND/CCCD hoặc hộ chiếu;

+ Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại Hội, đối với cổ đông cá nhân phải có chữ ký của cổ đông, đối với cổ đông là pháp nhân/tổ chức phải được đóng dấu ký tên bởi Đại diện hợp pháp của pháp nhân đó).

- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội;

- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng;

- Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại Hội. Tất cả các máy điện thoại di động được đề nghị để chế độ tắt hoặc không để chuông;

- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội;

- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trực xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch;

4.5. Chủ tọa và Đoàn chủ tọa:

- Đoàn chủ tọa gồm 03 người, bao gồm 01 Chủ tịch và 02 Thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn và là Chủ tọa ĐHĐCĐ. Chủ tịch Đoàn điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua.

- Trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc hoặc đột ngột vắng mặt trong lúc Đại hội đang diễn ra quá 30 phút thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa Đại hội theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa thì Trưởng Ban Kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất sẽ làm Chủ tọa cuộc họp.

- Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.

- Nhiệm vụ của Đoàn chủ tọa:

- Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua;

- Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;

- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
 - Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- Nguyên tắc làm việc của Đoàn chủ tọa: Đoàn chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

4.6. Thư ký Đại hội

- Chủ tọa Đại hội cử 02 người làm thư ký ĐHĐCĐ.
- Nhiệm vụ và quyền hạn:
 - Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
 - Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;
 - Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ;
 - Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ và thông báo đến các Cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty;
 - Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Chủ Tọa
- Chủ tọa và thư ký ĐHĐCĐ có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

4.7. Ban Kiểm tra tư cách đại biểu

- Ban Kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên, do HĐQT thành lập và do Đoàn Chủ tọa giới thiệu đến Đại hội
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách đại biểu:
 - Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
 - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với ĐHĐCĐ tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp ĐHĐCĐ Công ty được tổ chức tiến hành.

4.8. Ban Kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu để Đại hội thông qua biểu quyết bằng cách giơ thẻ biểu quyết. Các ứng viên tham gia ứng cử, đề cử (khi thực hiện bầu cử) không được tham gia vào Ban Kiểm phiếu.
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu:
 - Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết, bầu cử.

- Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử.
- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết, bầu cử cho thư ký.
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết, bầu cử.

4.9. Phát biểu tại Đại hội

Đại biểu tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.

Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

4.10. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

4.10.1. Nguyên tắc

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.

- Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Trên Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.

- Hình thức bỏ phiếu biểu quyết như sau:

➤ Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát; Thành phần Ban Kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);

➤ Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị; Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát; Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021; và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội.

4.10.2. Cách thức biểu quyết

- Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền

các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Mục 4.10.1.

- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn chủ tọa.

➤ Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó.

➤ Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ.

➤ Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban Kiểm tra tư cách đại biểu/Ban Kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cử đồng Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.

- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

4.10.3. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.

Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;
- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4.10.4. Thẻ lệ biểu quyết

Cứ 01 (một) cổ phần phổ thông tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 08/04/2022) tổng số cổ phần của Công ty là: 13.800.000 cổ phần tương đương với 13.800.000 quyền biểu quyết.

- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 2 Điều 20 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền tham dự Đại hội.

- Lưu ý:

- Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14).

- Cổ đông/ đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14).

4.10.5. Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu.
- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

4.11. Biên bản, Nghị Quyết họp ĐHĐCĐ

Biên bản họp và nghị quyết ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

5. THỰC HIỆN

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

- Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:

- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.

- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước .

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua.



Lê Việt Thành

An Giang, ngày 06 tháng 4 năm 2022

**BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(năm 2021)**

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Cảng An Giang.

Quá một năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của công ty CP Cảng An Giang. Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty xin báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông về kết quả hoạt động trong năm 2021 và định hướng cho năm 2022, như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá tình hình

a. Về mặt thuận lợi

- Việc mở rộng cơ cấu mặt hàng khai thác bao gồm cả hàng container, hàng tổng hợp, hàng xá (phân xá đóng gói tại cảng) và khai thác hệ thống kho bãi tốt giúp công ty có thêm khách hàng mới tiềm năng, từ đó tích lũy thêm kinh nghiệm trong việc khai thác hàng hóa ổn định.

- Công ty không ngừng nâng cao và cải tiến chất lượng dịch vụ, đến nay được các khách hàng đánh giá khá tốt về chất lượng dịch vụ của cảng.

- Sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, ban điều hành; sự đoàn kết nhất trí của tập thể CB.CNV tạo ra sức mạnh để công ty tiếp tục ổn định và phát triển.

- Công ty luôn nhận được sự ủng hộ, hỗ trợ của cơ quan quản lý nhà nước, như: Cảng vụ Hàng hải, Hải quan, Biên phòng, Kiểm dịch y tế cảng; khách hàng, đại lý, chủ tàu,... trong và ngoài nước.

b. Về mặt khó khăn

Tình hình kinh tế - xã hội năm 2021 gặp nhiều khó khăn thách thức trong hoạt động sản xuất, kinh doanh do ảnh hưởng dịch bệnh Covid – 19; thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 15.CT-TTg, 16/CT - TTg của Thủ tướng Chính phủ, đồng thời vừa tổ chức sản xuất, vừa phải đảm bảo công tác phòng chống dịch tại đơn vị; thực hiện phương án sản xuất “03 tại chỗ”, khó khăn nhất là huy động đủ lực lượng công nhân bốc xếp để giải phóng hàng hóa trong điều kiện cách ly xã hội và thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định. Bên cạnh, hàng hóa chủ lực xuất qua cảng gặp nhiều khó khăn đầu ra, do giá cạnh tranh xuất khẩu gạo của các nước thấp hơn so với giá xuất khẩu gạo của Việt Nam; sức mua thị trường giảm, nhất là gạo xuất đi các tỉnh phía bắc qua Cảng An Giang; sự khủng hoảng thiếu hụt vỏ container đóng hàng; giá cước xếp dỡ và các dịch vụ cảng luôn chịu sự cạnh tranh giữa các cảng lân cận và liên tục giảm, ảnh hưởng đến doanh thu và hiệu quả kinh doanh.

Trước tình hình đó, HĐQT Công ty có những định hướng chỉ đạo kịp thời, cùng với sự điều hành quyết liệt của Ban Tổng giám đốc công ty, sự đồng lòng nhất trí của tập thể CB.CNV, người lao động trong đơn vị, và sự hỗ trợ tin tưởng của khách hàng, quý cổ đông. Công ty đã thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu năm 2021 theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên đề ra. Người lao động có việc làm ổn định, các chế độ tiền lương, tiền thưởng được đảm bảo, người lao động yên tâm công tác.

2. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ %	Tỷ lệ % so CK
1. Sản lượng hàng hóa thông qua	Tấn	1.610.000	1.491.083	92,61	94,03
2. Tổng doanh thu	Tr.đồng	63.500	55.995	88,18	93,62
3. Lợi nhuận trước thuế	//	5.900	6.206	105,19	115,45
4. Lợi nhuận sau thuế	//	4.900	5.307	108,31	15,72
5. Số đã nộp Ngân sách	//	7.200	6.897	95,80	103,00

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

- Về công tác đầu tư: Để tiếp tục mở rộng sản xuất, kinh doanh, nhất là khai thác dịch vụ logistics đóng rút hàng container tại Cảng, bốc xếp hàng rời,... Công ty đầu tư 02 xe cuốc và 01 cần trục 60 tấn để đáp ứng phương án tác nghiệp về bốc xếp hàng hóa tại cảng theo yêu cầu khách hàng. Xong đầu tư xây dựng kè mở rộng bên bãi đã hoàn thành, đưa vào khai thác xếp dỡ, lưu bãi mặt hàng gỗ ổn định. Các thủ tục đầu tư thực hiện theo quy định của pháp luật Nhà nước.

- Về thực hiện các dự án: Thực hiện Quyết định của UBND TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang về việc thu hồi đất các hộ dân trong Dự án mở rộng Cảng Mỹ Thới. do các hộ dân chưa thống giá đền bù, nên công tác bồi thường giải phóng mặt bằng kéo dài. Để giảm áp lực nguồn vốn, công ty đang thực hiện các thủ tục điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư tách 02 giai đoạn, nhằm tạo thuận lợi cho công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng từng giai đoạn: Giai đoạn 1 gồm đất công và một phần đất các hộ dân 2,3ha, song song làm thủ tục thuê đất 50 năm giai đoạn 1, để để có cơ sở pháp lý đầu tư xây dựng các hạng mục theo Dự án; giai đoạn 2 gồm toàn bộ đất hộ dân 1,8ha sẽ tiến hành sau khi hoàn thành giai đoạn 1.

- Về Công tác kinh doanh: Duy trì ổn định hoạt động sản xuất, kinh doanh trên cơ sở chất lượng dịch vụ hiện có, đem lại doanh thu và có lợi nhuận. Có mối quan hệ gắn kết với các khách hàng truyền thống, các đơn vị logistics,..., ký kết các hợp đồng kinh tế đảm bảo tính pháp lý và hiệu quả.

4/. Tình hình tài chính

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
1.1	Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	11,85	13,65

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	Năm 2021
1.2	Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	11,47	13,11
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
2.1	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	3,92	4,54
2.2	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	4,08	4,76
3	Chỉ tiêu về hiệu suất hoạt động			
3.1	Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	19,61	16,08
3.2	Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	Vòng	0,37	0,35
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
4.1	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	8,03	9,95
4.2	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	3,12	3,12
4.3	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	3,00	3,43
4.4	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/DT thuần	%	9,39	11,62

II. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG (ĐHĐCĐ)

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến trực tiếp bằng văn bản):

III. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Cơ cấu của Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú	SLCP sở hữu/Đại diện vốn góp SCIC	Tỷ lệ (%)
1	Lê Việt Thành	CT HĐQT	Không điều hành	0	0%
2	Bùi Thành Hiệp	PCT HĐQT	Tổng Giám đốc	2.400 / 4.140.000	0,02% / 30%
3	Trần Văn Cam	TV HĐQT	P.Tổng Giám đốc	1.200 / 3.171.600	0.01% / 22,98%
4	Nguyễn Quốc Bảo	TV HĐQT	Không điều hành	1.029.000 / 0	7,45% / 0%
5	Phan Thành Tiến	TV HĐQT	Độc lập	1.500 / 0	0,11% / 0%

2. Tình hình tham dự các cuộc họp của thành viên HĐQT và công tác chỉ đạo của HĐQT

Trong năm 2021, do ảnh hưởng dịch Covid – 19 kéo dài HĐQT Công ty cũng duy trì chế độ thông tin qua trao đổi điện thoại, lấy ý kiến trực tiếp bằng văn bản. Trên cơ sở đó có Nghị quyết, Quyết định chỉ đạo, định hướng để Ban điều hành cùng CB.CNV, người lao động tổ chức thực hiện kịp thời, nhằm góp phần phát triển SXKD, đảm bảo tối ưu hóa lợi nhuận Quý cổ đông; tạo việc làm ổn định và nâng cao đời sống cho CB.CNV, người lao động trong công ty.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

Trong năm 2021, HĐQT đã thực hiện việc giám sát, chỉ đạo thường xuyên và kịp thời các hoạt động của Ban Tổng giám đốc theo đúng chức năng thẩm quyền phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, cụ thể:

- Tổng giám đốc và Ban điều hành đã chủ động và nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ và chỉ tiêu mà ĐHCĐ thường niên đã thông qua, trong quá trình điều hành luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, vượt qua khó khăn để phát triển, mở rộng thị phần, tìm kiếm việc làm cho Công ty, tăng doanh thu và lợi nhuận, trong điều kiện dịch Covid -19 diễn biến hết sức phức tạp.

- Tuân thủ các quy định pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết của HĐQT, triển khai các giải pháp cần thiết trong công tác quản trị doanh nghiệp theo chỉ đạo của HĐQT và các đề xuất của Ban kiểm soát Công ty. Tình hình tài chính về cơ bản được kiểm soát tốt. Vốn chủ sở hữu được bảo toàn và phát triển. Công bố thông tin đầy đủ, đúng quy định về tình hình sản xuất, kinh doanh cho cổ đông, cơ quan quản lý Nhà nước và các bên liên quan dựa trên cơ sở minh bạch, chính xác và kịp thời.

- Rà soát thống nhất các nội dung báo cáo trình trước Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2021.

- Duy trì chế độ báo cáo định kỳ đối với HĐQT của Ban Tổng giám đốc về tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh và điều hành công ty.

- Các thành viên HĐQT không điều hành và thành viên độc lập HĐQT đã góp phần tích cực trong việc nâng cao tính độc lập, khách quan, minh bạch, hiệu quả và chất lượng các quyết định của HĐQT.

4. Công tác tổ chức và nhân sự cho bộ máy quản lý điều hành Công ty

HQĐT xác định những công tác trọng tâm cần phải lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện là luôn kiên toàn tổ chức, gắn với nâng cao chất lượng dịch vụ xếp dỡ để mang lại hiệu quả, đáp ứng sự kỳ vọng của Quý cổ đông. Thống nhất giao Ban điều hành công ty tiếp tục, rà soát kiện toàn bộ máy tổ chức, đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ quản lý và điều hành hoạt động SXKD theo hướng tinh gọn, nâng cao chất lượng, hiệu quả, an toàn.

Trong năm 2021, HĐQT ra các Nghị quyết, Quyết định như sau:

- Nghị quyết số 30/NQ-HQĐT, ngày 16/04/2021 của Hội đồng quản trị về việc gia hạn hợp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

- Nghị quyết số 31/NQ-HQĐT, ngày 16/04/2021 của Hội đồng quản trị về việc Thông qua các nội dung chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 và Nhiệm kỳ 2021 – 2025 của Hội đồng quản trị.

- Nghị quyết số 01/QĐ-HĐQT, ngày 13/5/2021 của Hội đồng quản trị về việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 và Nhiệm kỳ 2021 – 2025 của Hội đồng quản trị.

- Quyết định số 01/QĐ-HĐQT, ngày 09/6/2020 của Hội đồng quản trị về việc chi trả cổ tức bằng tiền năm 2020 đối với cổ phiếu CTCP Cảng An Giang.

- Quyết định số 02/QĐ-HĐQT, ngày 15/6/2021 của Hội đồng quản trị về việc Giao kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2021.

- Quyết định số 03/QĐ-HĐQT, ngày 15/6/2021 của Hội đồng quản trị về việc Giao Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2021.

- Quyết định số 04/QĐ-HĐQT, ngày 15/6/2021 của Hội đồng quản trị về việc chọn lựa đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.

Bên cạnh, Ban điều hành xây dựng và thực hiện Đề án Phân phối tiền lương cho người lao động năm 2021 gắn với năng suất và hiệu quả; đồng thời cũng tiếp tục hoàn chỉnh đồng bộ các văn bản pháp lý, các quy định nội bộ, theo chức năng, nhiệm vụ để bảo đảm tính chủ động, phối hợp nhịp nhàng của bộ máy điều hành các cấp trong công ty. Đặc biệt là thực hiện tốt các quy định tiết giảm các chi phí như: đầu tư, sửa chữa, mua sắm chưa cần thiết; chi phí hội nghị, khánh tiết, tiếp khách,... nhằm để góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD.

5. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và cổ đông

- Ban kiểm soát Kiểm tra, giám sát để đảm bảo công ty thực hiện đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021.

- Kiểm tra và thẩm định báo cáo sản xuất, kinh doanh và báo tài chính của công ty quý, 06 tháng, năm.

6. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- Ban kiểm soát chủ động phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong công tác kiểm tra, giám sát mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty. Thường xuyên trao đổi thông tin và tài liệu liên quan.

- HĐQT và Ban Tổng giám đốc thường xuyên tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty.

7. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021

Hội đồng quản trị luôn thể hiện sự quyết tâm, cố gắng và trách nhiệm của mình đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo mọi hoạt động SXKD của Công ty và trách nhiệm đối với cổ đông. Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra. Tuy năm 2021, gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng dịch bệnh Covid – 19 tác động mạnh đến ngành vận tải. Nhưng đối với Công ty các mặt công tác cơ bản đáp ứng được yêu cầu cho hoạt động SXKD như: Duy trì hoạt động sản xuất, có lợi nhuận, đảm bảo việc làm, ổn định thu nhập cho người lao động.

Công ty đã thực hiện những nội dung của Nghị quyết được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thông qua bao gồm:

- Đã tiến hành thông báo và chi trả cổ tức năm 2021 cho các cổ đông.
- Hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2021, trong đó có kế hoạch chi trả cổ tức.
- Thực hiện chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và phân bổ các quỹ theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.
- Đã lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 là Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm Định giá Việt Nam.

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2022

1. Phương hướng hoạt động

Tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty năm 2022 dự báo sẽ tiếp tục gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng dịch bệnh Covid – 19 kéo dài và diễn biến phức tạp sẽ tác động đến các lĩnh vực như du lịch, vận tải, hoạt động xuất nhập khẩu. Từ đó, đặt ra không ít những khó khăn, thách thức đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty trong năm 2022.

Cùng với những khó khăn cung, Cảng An Giang còn có những khó khăn riêng như:

- Thị trường kinh doanh khai thác cảng biển tại khu vực Cảng An Giang ngày càng cạnh tranh khốc liệt với sự ra đời của nhiều cảng phía hạ lưu dẫn đến cung vượt quá cầu.

- Giá cước xếp dỡ và các dịch vụ cảng luôn chịu sự cạnh tranh giữa các cảng và liên tục giảm.

- Sự bất lợi về cửa luồng, bị giới hạn mớn chỉ cho phép tàu có trọng tải nhỏ (5.000 tấn) vào Sông hậu.

- Phương tiện tiết bị xếp dỡ đã cũ, hư hỏng thường xuyên làm tăng chi phí sửa chữa ảnh hưởng đến hiệu quả SXKD, chất lượng cung cấp dịch vụ.

Ngoài ra, còn có những khó khăn đối với Cảng An Giang về cơ sở hạ tầng như cầu tàu ngắn đã khai thác hết công suất; đường giao thông còn nhiều bất cập ảnh hưởng đến khai thác vận tải container của khu vực; bãi xếp, đóng, rút hàng còn chật hẹp,...

Sẽ tiếp tục ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh và năng lực cạnh tranh của cảng trong năm 2022.

Tuy nhiên, hoạt động SXKD của công ty sẽ tiếp tục nhận được sự quan tâm của các cấp các ngành, các nhà đầu tư, quý cổ đông, các chủ hàng chủ tàu, sự hỗ trợ kết hợp chặt chẽ của các cơ quan như: Hải quan, Cảng vụ, Biên phòng,..

Từ những thuận lợi và khó khăn nêu trên, HĐQT xin trình Đại hội đồng cổ đông những vấn đề sau:

2. Chiến lược phát triển công ty:

Qua kết quả SXKD nhiều năm của công ty, HĐQT xác định chiến lược SXKD là phát triển cung ứng dịch vụ bốc xếp hàng hóa. Vì vậy, HĐQT tập trung chỉ đạo nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tính chuyên nghiệp và kỷ luật lao động của cán bộ, công nhân, nâng cao năng suất

lao động để gia tăng năng lực cạnh tranh và uy tín của cảng An Giang; tìm kiếm và mở rộng thị phần gắn với xây dựng đầu tư cơ sở hạ tầng Dự án mở rộng cảng.

- Mục tiêu của công ty là: Tối đa hóa lợi nhuận của cổ đông, lợi ích của CB.CNV công ty. Đồng thời tiếp tục giữ vững và nâng cao đời sống CB.CNV trên cơ sở sản xuất phát triển, kinh doanh có hiệu quả.

- Định hướng sản xuất kinh doanh của công ty:

+ Giữ vững sự ổn định hiện có, đảm bảo tốc độ tăng trưởng về giá trị SXKD, doanh thu, lợi nhuận hàng năm.

+ Lấy sản xuất, kinh doanh dịch vụ xếp dỡ hàng hóa làm trọng tâm. Đồng thời khai thác tốt các cơ hội kinh doanh đem lại lợi nhuận cao để hỗ trợ. Trước mắt cần tận dụng, khai thác tốt cơ sở hạ tầng công ty hiện có.

+ Tăng cường hợp tác với các đối tác, chủ hàng, các đơn vị logistics, các nhà đầu tư, các công ty có tiềm lực... để tận dụng tốt cơ hội mở rộng hoạt động sản xuất, kinh doanh.

3. Nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2022

Các chỉ tiêu về sản xuất, kinh doanh:

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	KH Năm 2022 so với TH năm 2021 (%)
1. Sản lượng hàng hóa thông qua	Tấn	1.491.083	1.610.000	107,30
2. Tổng doanh thu	Tr.đồng	55.995	63.500	107,15
3. Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	6.206	6.500	104,74
4. Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	5.307	5.200	97,98
5. Nộp ngân sách	Tr.đồng	6.897	7.200	104,39

4. Đối với hoạt động SXKD và các công tác khác của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị và Ban điều hành sẽ tiếp tục phát huy mạnh mẽ những thế mạnh sẵn có của Công ty, đồng thời khắc phục những khó khăn, để thúc đẩy hơn nữa hoạt động SXKD của đơn vị đạt hiệu quả cao nhất.

- Về các dịch vụ trọng tâm: Duy trì và nâng cao chất lượng các dịch vụ thế mạnh của Công ty như: dịch vụ xếp dỡ, giao nhận, kho hàng, lai dắt, cung ứng tàu biển,...đồng thời tận dụng những lợi thế về cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có, kết hợp linh hoạt các phương thức để hình thành chuỗi dịch vụ, nâng cao năng lực cạnh tranh của công ty.

- Về hoạt động liên doanh, liên kết: Tiếp tục tăng cường và mở rộng kết hợp chặt chẽ với các đối tác, chủ hàng, các đơn vị khai thác dịch vụ logistics, các nhà đầu tư, các công ty có tiềm lực... để tận dụng tốt cơ hội kinh doanh trước mắt cũng như lâu dài.

- Về hoạt động đầu tư dự án: Hoàn tất công tác đền bù, giải phóng mặt bằng giai đoạn 1 và thủ tục thuê đất 50 năm.

- Bên cạnh tăng cường các giải pháp hoạt động công ty:

+ Đẩy mạnh và làm tốt công tác tiếp thị đối với 02 mặt hàng chiến lược hiện nay là gạo đóng container và gạo xuất khẩu. Bên cạnh có chính sách chăm sóc khách hàng, nâng cao chất lượng dịch vụ tạo uy tín với chủ hàng, chủ tàu đến cảng, xây dựng và phát triển thương hiệu mạnh để giữ vững và mở rộng thị phần cho công ty.

+ Áp dụng các biện pháp tích cực để thu hồi nợ đọng; bảo toàn và phát triển vốn, đáp ứng được yêu cầu về sản xuất và đầu tư.

+ Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, kiểm soát chi phí, tiết giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm. Thực hiện triệt để các chủ trương tiết kiệm tránh thất thoát, lãng phí cho doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD.

+ Quản lý và sử dụng linh hoạt, hợp lý lao động trên cơ sở khối lượng công việc hiện có, bên cạnh gắn liền quyền lợi với kết quả công việc nhằm khuyến khích người lao động nâng cao năng suất hiệu quả công tác.

Kính thưa quý cổ đông, trên đây là báo cáo đánh giá kết quả hoạt động năm 2021 thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên và định hướng hoạt động năm 2022 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Thay mặt HĐQT công ty, tôi xin cảm ơn sự ủng hộ và tin tưởng của các quý cổ đông, các đối tác; sự cố gắng của tập thể cán bộ công nhân viên công ty trong năm qua. Trong năm 2022, rất mong tiếp tục nhận được sự đồng hành, giúp đỡ của quý cổ đông, khách hàng để đưa Cảng An Giang ngày càng phát triển bền vững hơn, với sự kỳ vọng củ quý cổ đông.

Trân trọng cảm ơn

Nơi nhận:

- Cổ đông
- HĐQT; Ban kiểm soát;
- Ban Tổng giám đốc C.ty;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VP.HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Việt Thành

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: ..02../BC.SXKD-CAG

An Giang, ngày 22 tháng 02 năm 2022

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Bước vào thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2021 trong bối cảnh dịch Covid-19 bùng phát trở lại trên phạm vi toàn cầu làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến mọi mặt kinh tế - xã hội của các quốc gia trên thế giới. Làm đứt gãy chuỗi cung ứng hàng hóa do thiếu container rỗng, giá cước vận tải biển tăng cao... Trong nước dịch Covid-19 cũng diễn biến phức tạp khó lường, các tỉnh phía nam phải áp dụng chỉ thị 15, 16 của Chính phủ liên tục, kéo dài làm cho tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn do thiếu lực lượng lao động, chi phí tăng cao do phải áp dụng nhiều biện pháp phòng chống dịch bệnh.

Luồng cho tàu có trọng tải lớn vào Sông hậu chưa thật sự thông thoáng, chỉ tiếp nhận được tàu nhỏ khoảng 4.500 DWT trở lại, các tàu lớn muốn vào phải chờ thủy triều lên làm mất nhiều thời gian và chi phí cho các hãng tàu nên đa số phải xếp hàng ở các Cảng khu vực Tp. HCM, thời tiết không ổn định, mưa bão thường xuyên làm ảnh hưởng rất lớn đến năng suất xếp dỡ của Cảng.

Sản lượng hàng hóa không ổn định, lúc thì tập trung nhiều, lúc lại ít gây khó khăn cho công tác tổ chức sản xuất. Đôi lúc thiếu cục bộ phương tiện sản xuất cũng như lực lượng công nhân xếp dỡ thủ công.

Là Cảng biển nằm trong khu vực Đồng bằng sông Cửu long, gạo là mặt hàng chủ lực chiếm tỷ trọng hơn 60% tổng sản lượng hàng hóa thông qua Cảng hàng năm. Năm 2021 giá gạo của Việt Nam cao hơn giá gạo của các nước xuất khẩu gạo trong khu vực như Ấn Độ, Thái Lan...nên các nhà nhập khẩu gạo tập trung mua gạo của Ấn độ vì vậy sản lượng gạo xuất khẩu thông qua Cảng sụt giảm nghiêm trọng (8 tháng đầu năm sản lượng gạo xuất khẩu thông qua cảng chỉ bằng 47% so với cùng kỳ).

Với các yếu tố không thuận lợi làm ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như đã nêu trên. Nhưng với kinh nghiệm nhiều năm trong lĩnh vực khai thác cảng, nhận định tình hình dịch bệnh còn diễn biến phức tạp, lâu dài nên ngay từ đầu năm Tổng giám đốc công ty đã đề ra nhiều giải pháp cụ thể cho từng lĩnh vực, bám sát nhiệm vụ trọng tâm được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 thông qua. Chỉ đạo, triển khai mọi nguồn lực sản xuất cùng với sự quyết tâm cao của toàn thể CB – CNV người lao động trong toàn Công ty phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH.

1. Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN	% SO VỚI KẾ HOẠCH NĂM	% SO VỚI CÙNG KỲ
1	Sản lượng thông qua	Tấn	1.491.000	92,6	94,0
2	Doanh thu	Tỷ đồng	55,995	88,2	93,6
3	Lợi nhuận trước thuế	“	6,206	105,2	115,5
4	Nộp ngân sách	“	6,4	89,2	92,4
5	Thu nhập bình quân tháng	Triệu đồng/ người/tháng	8,69	108,6	107,3

2. Phân tích 1 số chỉ tiêu:

Trong 1.491.000 tấn hàng hóa thông qua Cảng thì gạo chiếm tỷ trọng 62,4% tương đương với 930.000 tấn. Kế đến là container: 25.116 teus tương đương với 376.740 tấn (đa số dùng để đóng gạo) chiếm 25,3%, còn lại là các mặt hàng như gỗ nhập khẩu, phân bón, sắt thép ...chiếm tỷ trọng khoảng 12,3%.

- Gạo xuất khẩu: Sản lượng gạo xuất khẩu thông qua Cảng đạt 554.000 tấn đạt 80,2% kế hoạch năm và bằng 80,8% so với cùng kỳ. Sản lượng gạo xuất khẩu thông qua Cảng không đạt kế hoạch đề ra và thấp hơn so với cùng kỳ là do giá gạo trong nước cao, chuỗi cung ứng container bị đứt gãy do bị ảnh hưởng của đại dịch Covid 19, giá cước vận tải biển tăng cao... Bên cạnh đó chính phủ Philippines dùng cấp giấy phép thông quan về vệ sinh và kiểm dịch (SPS) nhập khẩu gạo vào những tháng cuối năm để ổn định giá gạo trong nước tăng thu nhập cho nông dân nên cũng ảnh hưởng rất lớn đến sản lượng hàng hóa thông qua Cảng.

- Hàng nhập khẩu (phân bón, gỗ): Sản lượng hàng hóa thông qua Cảng đạt 43.620 tấn chỉ đạt 48,5% kế hoạch năm và bằng 55% so với cùng kỳ. Nguyên nhân hàng hóa nhập khẩu thông qua Cảng sụt giảm là do ảnh hưởng của dịch bệnh các quốc gia áp dụng chính sách cách ly xã hội, đóng cửa biên giới cùng với giá cước vận tải biển tăng cao, gây khó khăn cho việc mua bán, bên cạnh đó hàng hóa không tiêu thụ được, tồn kho nhiều nên khách hàng cũng hạn chế nhập khẩu.

- Hàng nội địa (Gạo, gỗ, sắt thép): Sản lượng thông qua cảng đạt 418.000 tấn đạt 104,4% kế hoạch năm và bằng 103,9% so với cùng kỳ. Hàng nội địa thông qua Cảng chủ yếu là gạo với sản lượng 376.000 tấn. Sản lượng gạo nội địa thông qua Cảng vượt kế hoạch đề ra vào cao hơn so với cùng kỳ là do Chính phủ tăng cường nhập gạo dự trữ quốc gia, bên cạnh đó Công ty làm tốt công tác phòng chống dịch nên khách hàng yên tâm đưa hàng về cảng nhiều hơn nhất là những tháng cao điểm các tỉnh phía nam phải liên tục áp dụng chỉ thị 15, 16 của Chính phủ.

- Container xuất, nhập qua cảng phần lớn là container đóng gạo (tại bãi và tại kho khách hàng). Còn các mặt hàng khác như Đồ hộp rau quả, cá đông lạnh, hàng

may mặc thì rất ít. Sản lượng container đạt 25.116 teus tương đương với 376.740 tấn đạt 125,6% kế hoạch và bằng 127,7% so với cùng kỳ. Sản lượng container vượt kế hoạch đề ra và cao hơn so với cùng kỳ là do những tháng các tỉnh phía nam phải áp dụng chỉ thị 15,16 của chính phủ để phòng chống dịch bệnh, các cảng khu vực Tp. HCM và các tỉnh Đồng bằng Sông Cửu Long dừng hoạt động nên container tập trung về cảng nhiều (7 tháng đầu năm sản lượng container qua Cảng chỉ 7.927 teus đạt 40% kế hoạch và bằng 60% so với cùng kỳ).

- Cảng Bình Long: Hàng hóa thông qua Cảng vẫn là các mặt hàng truyền thống như phân bón, nguyên liệu chế biến thức ăn chăn nuôi tại các nhà máy trong khu CN Bình Long, phế liệu. Nhưng do ảnh hưởng của dịch bệnh các doanh nghiệp ngừng hoạt động nên sản lượng hàng hóa thông qua Cảng sụt giảm (sản lượng thông qua cảng đạt 100.000 tấn đạt 76,6% KH và bằng 79,8% so với cùng kỳ). Nhưng với sự quyết tâm của tập thể CB – CNV người lao động, thực hiện biện pháp 3 tại chỗ sẵn sàng phục vụ khách hàng. Nên dù vẫn còn khó khăn về nguồn hàng và chi phí sản xuất tăng cao do phải áp dụng biện pháp 3 tại chỗ, nhưng năm qua doanh thu XN Cảng Bình Long đạt 5,7 tỷ đồng đạt 93% KH và bằng 105% so với cùng kỳ. Lợi nhuận trước thuế đạt 662 triệu đồng đạt 330% KH.

- Xí nghiệp Vận tải bộ: Như đã phân tích ở trên do tình hình dịch bệnh làm đứt gãy chuỗi cung ứng container gây thiếu hụt vỏ container những tháng đầu năm làm ảnh hưởng đến sản lượng vận chuyển hàng hóa của XN Vận tải bộ. Vào những tháng cao điểm bùng phát dịch, công tác vận tải gặp nhiều khó khăn, tài xế phải test hàng ngày mới được qua trạm kiểm soát hoặc vào nhà máy của các doanh nghiệp để nhận hàng. Tuy nhiên với sự đoàn kết của tập thể Xí nghiệp cùng với việc Lãnh đạo Công ty có chính sách tiền lương phù hợp cho người lao động làm động lực cho CB – CNV người lao động phấn đấu, vượt qua khó khăn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, tạo được lòng tin của khách hàng. Năm 2021 doanh thu XN Vận tải bộ đạt 4,3 tỷ đồng đạt 90,8% kế hoạch và bằng 96% so với cùng kỳ. Lợi nhuận trước thuế đạt 810 triệu đồng đạt 169% kế hoạch đề ra.

- Phòng Dịch vụ Tổng hợp doanh thu đạt 1,82 tỷ đồng đạt 32,3% kế hoạch đề ra. Doanh thu đạt tỷ lệ thấp là trong kế hoạch sản xuất kinh doanh có doanh thu cung cấp nhiên liệu, tỷ trọng của doanh thu này chiếm hơn 62% tổng doanh thu đề ra. Nhưng trong năm qua phòng DVTH chưa làm xong giấy phép kinh doanh xăng dầu nên chưa kinh doanh được mặt hàng này. Bên cạnh đó do số lượng tàu đến cảng ít hơn năm trước nên doanh thu cung ứng cốt, nước ngọt, đồ rác cũng giảm hơn so với cùng kỳ.

III/- CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG:

1. Công tác quản lý khai thác điều hành:

Trước tình hình khó khăn do dịch Covid-19 diễn biến phức tạp trên Thế giới nhất là sự bùng phát mạnh mẽ của dịch ở Châu Á và khu vực Đông Nam Á. Trong nước sự bùng phát dịch Covid 19 lần thứ 4 ở các tỉnh phía nam kéo dài làm ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Nhận định tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, khó lường, kéo dài. Tổng Giám đốc Công ty chỉ đạo các bộ phận chuyên môn thực hiện nghiêm chỉ thị của chính phủ về công tác phòng

chống dịch, các quyết định của Ban chỉ đạo quốc gia phòng, chống Covid 19, Bộ GTVT, Bộ Y tế về các biện pháp phòng chống dịch bệnh đảm bảo an toàn trong sản xuất. Đồng thời liên hệ với các cơ quan y tế để tiêm vaccine cho tất cả CB – CNV và người lao động trong toàn công ty sớm nhất.

Công tác khai thác hàng hóa: Tiếp tục đẩy mạnh công tác tiếp thị, giữ vững khách hàng truyền thống. Quan tâm, chăm sóc và nâng cao mối quan hệ gắn bó với khách hàng. Theo dõi sát tình hình biến động của thị trường và chủ động trước tình hình thị trường ngày càng cạnh tranh gay gắt để có những chính sách điều chỉnh hợp lý, kịp thời trong từng giai đoạn, thời kỳ, đồng thời không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ, xây dựng thương hiệu để giữ vững và mở rộng thị phần. Các tổ khai thác luôn tìm kiếm khách hàng mới, mặt hàng mới để khai thác bù đắp sự sụt giảm sản lượng của các mặt hàng truyền thống.

Chủ động xây dựng phương án kinh doanh, có cơ chế chính sách giá phù hợp với từng thời kỳ trong năm để thu hút khách hàng. Tiến hành rà soát, điều chỉnh giá thành và triển khai các giải pháp tiết kiệm, giảm chi phí đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu SXKD của Công ty.

Công tác kiểm soát, tiết kiệm chi phí luôn được quan tâm và chỉ đạo sát sao. Trong điều kiện nguồn hàng còn nhiều khó khăn, mức độ cạnh tranh ngày càng gia tăng thì việc tiết kiệm chi phí là biện pháp hữu hiệu giúp phòng ngừa rủi ro và hỗ trợ các chương trình phát triển và thu nhập cho người lao động. Tại các cuộc họp giao ban Tổng Giám đốc Công ty dành thời gian tập trung phân tích và có những chỉ đạo về công tác tiết kiệm chi phí.

Xây dựng đề án phân phối tiền lương năm 2021 theo quan điểm là phân phối theo năng suất lao động và kết quả kinh doanh. Coi việc trả lương đúng cho người lao động là thực hiện đầu tư cho phát triển, là động lực để nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh, khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp trên thị trường và phát triển bền vững.

Công tác tổ chức điều hành sản xuất khoa học, hợp lý, đảm bảo năng suất, giải phóng nhanh phương tiện, hàng hóa cho khách hàng, thực hiện giải phóng tàu theo yêu cầu của khách hàng, đúng kế hoạch, không để xảy ra tình trạng tàu chờ, bố trí cầu bến phù hợp theo yêu cầu sản xuất của công ty, chủ động bố trí tàu lai phục vụ tàu ra vào cầu, bến phao an toàn. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát thực hiện nội quy an toàn lao động, quy trình xếp dỡ, tận dụng khai thác tối đa cầu bến, đảm bảo năng suất lao động

Tổ chức sản xuất hợp lý, điều động phương tiện sản xuất phù hợp với công việc cụ thể của từng mặt hàng nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí sản xuất. Thường xuyên kiểm tra bảo dưỡng định kỳ các phương tiện, thiết bị sản xuất kịp thời phát hiện những hư hỏng để sửa chữa tránh bị động trong sản xuất. Điều phối phương tiện, nhân sự giữa các Xí nghiệp. Căn cứ vào lượng hàng hóa, tính chất hàng hóa, tình trạng hoạt động của phương tiện, thiết bị sản xuất từng Xí nghiệp và tính năng của từng phương tiện, thiết bị. Công ty đã thực hiện điều chuyển tạm thời phương tiện, thiết bị và nhân sự giữa các Xí nghiệp nhằm tận dụng hiệu quả nhất nguồn lực của cảng.

Phòng dịch vụ tổng hợp kết hợp với tổ khai thác hàng hóa bán sát chủ tàu, các đại lý hàng hải để tiếp thị và cung cấp các dịch vụ hàng hải như: nước ngọt, cút lốt, đồ rác và các dịch vụ hàng hải khác theo yêu cầu của khách hàng.

Tiếp tục tập trung đổi mới công tác quản trị, phương pháp điều hành, tập trung rà soát lại các khoản chi phí, tiết kiệm chi phí, đảm bảo kinh doanh có hiệu quả.

Đầu tuần Tổng Giám đốc Công ty họp giao ban với Ban điều hành và lãnh đạo các phòng chuyên môn nghiệp vụ của công ty, giám đốc các Xí nghiệp để nắm lại tình hình sản xuất kinh doanh, đồng thời có những chỉ đạo kịp thời để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

2. Công Tác Quản Lý Kỹ Thuật – Đầu Tư Xây Dựng:

- Công tác bảo trì, sửa chữa được duy trì thường xuyên, xưởng sửa chữa đảm bảo công tác bảo dưỡng, sửa chữa kịp thời các phương tiện sản xuất không để bị động trong sản xuất.

- Công tác chuyên môn kỹ thuật, thực hành tiết kiệm luôn được quan tâm, đơn đốc thực hiện nghiêm túc. Quyết toán nhiên liệu, vật liệu trên cơ sở định mức kỹ thuật. Rà soát các dự toán sửa chữa phương tiện sản xuất và dự án đầu tư mua sắm, xây dựng và bảo dưỡng phương tiện trước khi trình Ban Tổng Giám đốc phê duyệt.

- Công tác đầu tư mua sắm thực hiện đúng quy trình thủ tục theo quy định của pháp luật và nhu cầu của công ty.

PHƯƠNG HƯỚNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

Theo nhận định của Tổng Giám đốc, Ban Điều hành Công ty cùng với việc nắm bắt thông tin từ chủ hàng, chủ tàu, đại lý... cho thấy tình hình dịch bệnh vẫn còn diễn biến phức tạp, dự kiến mặt hàng chủ lực chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu hàng hóa thông qua Cảng năm 2022 vẫn là gạo xuất khẩu, nhưng hiện tại luồng cho tàu lớn vào sông Hậu vẫn chưa thông thoáng còn giới hạn bởi mớn nước thấp, tàu lớn không vào được, chỉ tiếp nhận các tàu có trọng tải nhỏ vào nhận hàng xuất qua các nước trong khu vực Đông Nam Á, sự thiếu hụt vỏ container, sự cạnh tranh của các Cảng trong khu vực, thời tiết không ổn định cũng làm ảnh hưởng đến năng xuất xếp dỡ hàng hóa, đóng container gạo và thời gian quay vòng của các tàu.

Tuy nhiên, với nhiều năm kinh nghiệm trong công tác xếp dỡ, được khách hàng tin tưởng, ủng hộ. Sự liên doanh liên kết chặt chẽ với các đơn vị logistic cùng với sự hỗ trợ của các cơ quan hữu quan và sự quyết tâm của toàn thể CB – CNV trong toàn Công ty sẽ thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu kế hoạch đề ra trong năm 2022.

1. Một số định hướng:

Công tác khai thác: Tiếp tục giữ vững khách hàng, giữ vững thị phần, đồng thời mở rộng khai thác thêm khách hàng mới, nguồn hàng mới.

Chủ động tìm khách hàng mới, đáp ứng nhu cầu khách hàng bằng chất lượng dịch vụ tốt nhất. Nâng cao năng suất xếp dỡ, đảm bảo an toàn về người, hàng hóa và phương tiện.

Cùng với các công ty Logistic, đại lý hàng hải tìm kiếm khách hàng mới, có chính sách giá hợp lý để khách hàng đưa hàng đến Cảng đóng container cũng như vận chuyển container đến kho để đóng hàng. Khai thác mở rộng thêm nhiều khu vực vận chuyển container trong tỉnh cũng như các tỉnh lân cận.

Khai thác triệt để cầu tàu, bến phao, dịch vụ lai dắt, dịch vụ cung ứng tàu biển và các dịch vụ hàng hải khác.

Nâng cao chất lượng dịch vụ, xây dựng thương hiệu Công ty ngày càng rõ nét trong mắt khách hàng, đủ sức cạnh tranh với các Cảng trong khu vực.

Một số chỉ tiêu chính:

- Sản lượng hàng hóa thông qua: 1.610.000 tấn.
- Doanh thu: 63,5 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 6,5 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân: 8,7 triệu đồng/người/tháng.

2. Một số giải pháp:

Với những khó khăn như đã nêu trên Ban Điều hành Công ty có những giải pháp cụ thể như sau:

Tăng cường công tác quản lý, rà soát, sắp xếp lại nhân sự phù hợp nhằm tăng năng suất lao động, giảm chi phí mang lại hiệu quả cao trong SXKD. Quản lý chặt chẽ chi phí quản lý, Công cụ dụng cụ sản xuất, chi phí sửa chữa phương tiện, máy móc thiết bị. Thực hành tiết kiệm trên tất cả các lĩnh vực. Tăng cường công tác bảo vệ cơ quan, công tác phòng chống cháy nổ, đảm bảo an ninh trật tự trong toàn Công ty.

Tăng cường công tác khai thác hàng hóa, nắm bắt kịp thời thông tin khách hàng để đề ra chiến lược khai thác. Tập trung khai thác các mặt hàng thế mạnh như gạo xuất khẩu theo hợp đồng thương mại. Có chiến lược cạnh tranh với các Cảng lân cận để thu hút khách hàng, tăng cường công tác kiểm tra giám sát các hành vi những nhiễu, tiêu cực làm ảnh hưởng đến uy tín của Cảng.

Kết hợp với các đơn vị Logistic khai thác thêm nhiều khách hàng mới, nhất là các khách hàng tiềm năng xuất khẩu gạo tại địa phương và các khu vực lân cận để đóng hàng container tại Cảng cũng như vận chuyển container đóng hàng tại kho của khách hàng bằng đường bộ.

Tập trung khai thác các dịch vụ cung ứng tàu biển như: Cấp nhiên liệu, Cót lót, cấp nước, đổ rác và các dịch vụ hàng hải khác.

Tập trung kiểm tra bảo dưỡng thường xuyên các phương tiện sản xuất, nhằm phát hiện kịp thời những hư hỏng để khắc phục đưa vào sản xuất. Kiểm tra chặt chẽ việc sử dụng công cụ dụng cụ sản xuất, đề ra giải pháp sử dụng tiết kiệm công cụ dụng cụ sản xuất làm giảm tối đa chi phí sản xuất cho Công ty.

Xí Nghiệp Cảng Mỹ Thới phân công công việc hợp lý, điều động phương tiện sản xuất phù hợp để giải phóng nhanh hàng hóa cho khách hàng. Quản lý chặt chẽ các đội CNXD thủ công trong việc xếp dỡ hàng hóa, tránh những nhiễu, tiêu cực làm ảnh hưởng đến uy tín của Công ty.

Xí nghiệp Cảng Bình Long tăng cường khai thác hàng hóa xếp dỡ, hàng hóa lưu kho, khai thác triệt để nhu cầu bốc xếp vận chuyển hàng hóa của các khách hàng ở khu công nghiệp Bình Long.

Xí nghiệp Vận Tải Bộ cùng với phòng Kế Hoạch khai thác hàng hóa vận chuyển container về kho khách hàng đóng hàng và mở rộng khu vực vận chuyển ra các khu công nghiệp ở các tỉnh lân cận.

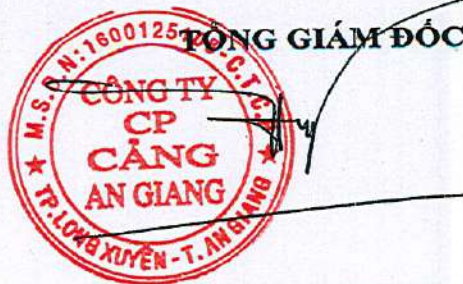
Tăng cường công tác phối hợp giữa các phòng, ban, xí nghiệp nhằm quản lý điều hành sản xuất một cách khoa học, tiết kiệm. Quản lý chặt chi phí nhằm giảm giá thành sản xuất mang lại hiệu quả cao cho công ty. Thu hồi công nợ kịp thời, không để phát sinh nợ khó đòi. Đồng thời kiểm tra công tác quản lý kỹ thuật, an toàn vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường... ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác khai thác, quản lý, thống kê.

Tăng cường phối hợp với các cơ quan quản lý Nhà nước như Cảng Vụ, Hải Quan, Biên Phòng, Trung tâm kiểm soát bệnh tật ... trong việc phòng chống dịch bệnh và trong sản xuất kinh doanh của Công ty.

Để đảm bảo thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra, trong năm 2022 Công ty sẽ tập trung triển khai việc đổi mới mạnh mẽ công tác thị trường, lấy khách hàng làm trung tâm trong mọi hoạt động của Cảng, hợp lý hóa trong khai thác, điều hành sản xuất và nâng cao chất lượng dịch vụ nhằm tăng thị phần và phục vụ khách hàng ngày càng tốt hơn. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên các lĩnh vực, đảm bảo an toàn lao động và quy trình công nghệ xếp dỡ, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn lao động. Tiếp tục hoàn thiện công tác tái cơ cấu một cách toàn diện, sử dụng lao động hợp lý, đào tạo bổ sung tay nghề cho CBCNV trong toàn Công ty. Đồng thời tập trung tối đa các nguồn lực cho đầu tư phát triển, mở rộng kho bãi, hợp tác lâu dài với các khách hàng nhằm đáp ứng sự tăng trưởng hàng hoá qua cảng. Ngoài ra, phát huy truyền thống "Đoàn kết - Sáng tạo", cán bộ công nhân Công ty cổ phần Cảng An Giang sẽ tiếp tục phấn đấu đạt thành tích cao hơn trong năm 2022.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS, BTGD;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu VT HĐQT.



BÙI THÀNH HIỆP

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Năm 2021

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ Phần Cảng An Giang
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021, Quyết định của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty.
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Cảng An Giang đã được kiểm toán bởi Công Ty TNHH Kiểm Toán và Định Giá Việt Nam (AVA).

Ban Kiểm Soát xin trân trọng thông báo trước Đại hội về tình hình hoạt động và kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao năm 2021, phương hướng nhiệm vụ năm 2022, cụ thể như sau:

1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Cơ cấu ban kiểm soát gồm 3 thành viên

- Bà Trần Thị Thu Trà: Trưởng Ban Kiểm soát Công ty;
- Bà Trần Thị Thuý Hạnh: Thành viên Ban kiểm soát;
- Ông Phạm Văn Thành: Thành viên ban kiểm soát

2. Hoạt động của Ban kiểm soát và các thành viên năm 2021

Năm 2021, Ban kiểm soát Công ty Cổ Phần Cảng An Giang đã thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh toàn công ty thông qua báo cáo hằng tháng, quý và cả năm 2021.
- Giám sát việc tuân thủ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021, việc chấp hành điều lệ công ty, pháp luật của nhà nước và các quy chế, quy định, quyết định của HĐQT và Ban điều hành trong công tác quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ năm 2021.
- Tham gia ý kiến với HĐQT, Ban điều hành công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của công ty thông qua việc tham dự các cuộc họp HĐQT và các cuộc họp với ban điều hành.
- Thẩm định Báo cáo tài chính nhằm đánh giá tình hình trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các chính sách, quy định pháp luật có liên quan.

3. Đánh giá năng lực, hiệu quả của Ban kiểm soát

- Với tinh thần trách nhiệm cao, trong quá trình hoạt động, từng thành viên ban kiểm soát luôn khẳng định năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kiểm tra một cách độc lập, khách quan và báo cáo theo ý riêng của mình về tính trung thực và hợp lý của báo cáo tài chính, cũng như tính tuân thủ pháp luật của các hoạt động kinh doanh chung.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các bộ phận quản lý trong công ty để ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ được giao; đối với cổ đông ban kiểm soát không nhận được một khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của công ty, và điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

4. Kế hoạch hoạt động của ban kiểm soát năm 2021

- Thẩm định Báo cáo tài chính, tình hình thực hiện kinh doanh hàng quý, 6 tháng và cả năm.

- Thực hiện các báo cáo định kỳ của Ban kiểm soát.

- Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đề ra.

- Kiểm tra công tác quản lý bảo toàn vốn, việc triển khai các dự án đầu tư, quy chế trả lương và các quy định khác đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty.

- Duy trì sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động với HĐQT, ban Tổng Giám đốc và các phòng ban trong Công ty.

II. Hoạt động của HĐQT, Ban TGD và bộ máy quản lý:

- Ban kiểm soát đã được cung cấp đầy đủ hồ sơ tài liệu, số liệu, nội dung yêu cầu tham dự, góp ý tại các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban điều hành.

- Trong năm 2021 tình hình dịch bệnh Covid bùng phát và lan rộng Hội đồng quản trị vẫn duy trì họp hoặc không họp do hạn chế tập trung Covid thì đã lấy phiếu ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản đúng theo quy định của Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật liên quan.

- Trong năm 2021 tình hình dịch diễn biến khó lường, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh, nhưng với quyết tâm đồng lòng của CBCNV và chỉ đạo quyết liệt của Lãnh đạo Công ty CP Cảng An Giang, tình hình kinh doanh năm 2021 đạt được những kết quả khả quan về sản lượng, doanh thu và đặc biệt lợi nhuận đạt và vượt kế hoạch đề ra tăng hơn so với năm 2020.

III. Tình hình tài chính và hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Đối với các tài liệu và số liệu trong báo cáo tài chính năm 2021 của công ty, Ban kiểm soát nhận thấy báo cáo tài chính thể hiện tính trung thực của việc ghi chép, lưu trữ và lập sổ kế toán đầy đủ, hợp lệ đúng theo qui định.

- Tình hình hoạt động tài chính lành mạnh, công khai và minh bạch, trong đó tình hình quản lý vốn chặt chẽ, tình hình công nợ không để phát sinh nợ xấu. Công tác đầu tư luôn kịp thời, đúng mục đích và phát huy hiệu quả.

1. Báo cáo tài chính năm 2021:

- Báo cáo tài chính của Công ty được lập trên cơ sở chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý liên quan, mở sổ kế toán chi tiết, tổng hợp đúng theo quy định. Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công Ty TNHH Kiểm Toán và Định Giá Việt Nam (AVA). Công ty đã thực hiện việc cung cấp thông tin theo đúng quy định đối với công ty đại chúng đầy đủ và kịp thời. Báo cáo đáp ứng được các nội dung cũng như biểu mẫu theo quy định của Bộ tài chính về quản lý tài chính.

a/ Bảng cân đối kế toán đến ngày 31/12/2021:

Đơn vị tính: VNĐ

TÀI SẢN	Mã Số	Thuyết minh	Số cuối quý	Số đầu năm
1	2		3	4
A- TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		73.196.875.976	64.296.932.535
<i>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</i>	110	V.1	17.435.099.618	10.294.163.175
<i>II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</i>	120	V.2	40.000.000.000	40.000.000.000
<i>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</i>	130		11.634.173.033	11.270.304.487
<i>IV. Hàng tồn kho</i>	140		2.889.366.008	2.054.681.898
<i>V. Tài sản ngắn hạn khác</i>	150		1.238.237.317	677.242.975
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		82.334.418.458	89.231.485.748
<i>I. Các khoản phải thu dài hạn</i>	210		11.328.224.800	11.328.224.800
<i>II. Tài sản cố định</i>	220		66.346.033.831	73.195.482.713
<i>III. Bất động sản đầu tư</i>	230		0	0
<i>IV. Tài sản dở dang dài hạn</i>	240		639.405.800	639.405.800
<i>V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn</i>	250		2.903.935.282	2.911.872.372
<i>VI. Tài sản dài hạn khác</i>	260		1.116.818.745	1.156.500.060

TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		<u>155.531.294.434</u>	<u>153.527.878.280</u>
NGUỒN VỐN				
A- NỢ PHẢI TRẢ	300		7.074.802.392	6.021.638.203
<i>I. Nợ ngắn hạn</i>	310		5.363.791.890	5.425.148.203
<i>II. Nợ dài hạn</i>	330		1.711.010.502	596.490.000
B- NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		148.456.492.042	147.506.240.077
<i>I. Vốn chủ sở hữu</i>	410		148.456.492.042	147.506.240.077
<i>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</i>	430		0	0
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		<u>155.531.294.434</u>	<u>153.527.878.280</u>

b. Đánh giá một số chỉ tiêu tài chính:

Căn cứ số liệu báo cáo tài chính năm 2021, Ban kiểm soát lập bảng tổng hợp sau:

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2021		01/01/2021
			Giá trị (triệu đồng)	Chỉ số	Chỉ số
A	Khả năng thanh toán				
1	Khả năng thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	Lần	(73.196-2.889)/5.364	13.1	11.5
2	Khả năng thanh toán hiện hành Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	73.197/5.364	13.6	11.9
B	Cơ cấu tài sản, nguồn vốn				
1	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	73.197/155.531	47.1	41.88
2	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	82.334/155.531	52.94	58.12
3	Tổng nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	7.075/155.531	4.55	3.92
4	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	148.456/155.531	95.45	96.08
C	Hệ số nợ				
1	Tổng nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	%	7.075/148.456	4.77	4.08

2	Nợ phải thu của khách hàng/ Tài sản ngắn hạn	%	11.634/73.197	15.89	17.53
D	Chỉ số hiệu quả hoạt động				
1	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	5.307/155.531	3.41	2.99
2	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần (ROS)	%	5.307/53.351	9.95	8.03
3	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	5.307/148.456	3.57	3.60

Nhận xét:

- Qua các chỉ tiêu tài chính, ta thấy được tình hình tài chính cũng như dòng của Công ty rất tốt, đảm bảo khả năng thanh toán kịp thời và an toàn cao hơn năm 2020. Cơ cấu tài sản nguồn vốn cân đối, hợp lý, Tài sản ngắn hạn (73 tỷ đồng) luôn lớn hơn nợ ngắn hạn (5,3 tỷ đồng) tức nguồn vốn lưu động thường xuyên dương thể hiện sự ổn định trong hoạt động kinh doanh vì luôn có một bộ phận nguồn vốn lưu động thường xuyên tài trợ cho tài sản lưu động để sử dụng cho hoạt động kinh doanh và dòng tiền của công ty còn có thể thanh toán luôn cho nợ dài hạn (1,7 tỷ) chưa phải thanh toán.

- Hệ số tổng nợ phải trả/Vốn CSH năm 2021 đạt 4.77% là khoản nợ nhỏ thể hiện việc chi trả các khoản nợ kịp thời, đúng hạn, không có áp lực thanh toán chi phí cho Công ty.

- Chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản, lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu đều tăng hơn so với năm trước. Do tình hình dịch bệnh mà Công ty sản xuất có lợi nhuận là một điều rất thành công trong năm khó khăn 2021.

2. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021:

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã Số	Thuyết Minh	Năm nay	Năm trước
1	2		4	5
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	53.351.062.480	57.137.746.005
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		0	0
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		53.351.062.480	57.137.746.005
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	39.739.413.515	43.467.120.085

5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		13.611.648.965	13.670.625.920
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	2.637.697.175	2.666.378.022
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	9.584.618	404.276.119
Trong đó chi phí lãi vay	23		0	0
8. Chi phí bán hàng	25	VI.5	1.260.800.567	1.526.140.743
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	8.778.875.224	9.041.536.758
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		6.200.085.731	5.365.050.322
11. Thu nhập khác	31	VI.7	5.963.173	6.330.586
12. Chi phí khác	32	VI.8	2.200	2
13. Lợi nhuận khác	40		5.960.973	6.330.584
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		6.206.046.704	5.371.380.906
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.13	899.296.539	785.593.327
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		0	0
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		5.306.750.165	4.585.787.579
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9	319	259
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71			

* Qua báo cáo tài chính năm 2021 thể hiện kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty như sau:

ĐVT: Triệu đồng						
STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm	Năm 2020	Năm 2021	%/KH	% cùng kỳ
01	Doanh thu	62.900	57.137	53.351	84.82	85.64
02	Lợi nhuận trước thuế	5.900	5.371	6.206	105.19	118.2
03	Lợi nhuận sau thuế	4.900	4.586	5.307	108.31	126.36
04	Tỷ suất LN sau thuế/ Vốn điều lệ	3,55%	3,32%	3,85%		

*** Đánh giá chung:**

- Về Doanh thu: thực hiện năm 2021 là 53.351 triệu đồng so với nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 62.900 triệu đồng là đạt được 84,82% so với kế hoạch theo quan sát của Ban kiểm soát phần doanh thu không đạt được là do doanh thu bán lẻ xăng dầu phòng dịch vụ trong năm 2021 không bán được nên tổng doanh thu giảm.

- Về chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2021 là 6.206 triệu đồng so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông là 5.900 triệu đồng tăng 5,19% kế hoạch.

- Tiền lương, thù lao và các khoản thu nhập khác của HĐQT, BKS năm 2021 thực hiện đúng theo nghị quyết ĐHCĐ năm 2021 và quy chế lương hiện hành của công ty.

IV. Hoạt động đầu tư trong năm 2021:

- Để phục vụ cho công tác xếp dỡ hàng hóa, trong năm công ty có đầu tư 01 máy biến áp điện thế 3 pha 295.000.000 đồng.

V. Kiến Nghị:

- Tiếp tục duy trì chất lượng dịch vụ cảng biển đối với khách hàng truyền thống, và tăng cường công tác khai thác hàng hóa nhất là mặt hàng container trong thời gian tới.

- Công ty xây dựng, duy trì chính sách linh hoạt về giá cả với từng khách hàng, từng mặt hàng nhằm duy trì lâu dài khách hàng hiện có và có sức thu hút khách hàng mới trong điều kiện cạnh tranh ngày gay gắt.

- Tiếp tục khai thác tốt mặt hàng gạo xuất khẩu qua các thị trường như: philippines, Indonesia, Malaysia...

- Thường xuyên củng cố, điều tiết lực lượng công nhân xếp dỡ một cách hợp lý, phù hợp với điều kiện làm hàng theo từng thời điểm thực tế.

- Tiếp tục thực hiện đề án nhân sự: Tổ chức, sắp xếp, bố trí nhân sự một cách hợp lý để phát huy hiệu quả nhằm tăng năng suất lao động trong năm 2022 và những năm tiếp theo.

- Tiếp tục thực hiện chủ trương thực hành tiết kiệm chống lãng phí của công ty.

VI. Kế hoạch công tác năm 2022 của Ban Kiểm Soát:

Năm 2022 Ban Kiểm Soát tập trung một số công việc sau:

- Một số chỉ tiêu chính:

1/ Tấn thông qua: 1.610.000 tấn.

2/ Doanh Thu: 63,500 tỷ đồng.

3/ Lợi nhuận trước thuế: 6,5 tỷ đồng.

- Ban Kiểm Soát tiếp tục giám sát tình hình thực hiện các Nghị Quyết, Quyết Định của Đại Hội Đồng Cổ Đông và tình hình thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2022.

- Xem xét đánh giá kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư xây dựng cơ bản, công tác quản lý điều hành trên cơ sở các báo cáo quyết toán, các báo cáo định kỳ và các tài liệu khác do các phòng ban cung cấp.

- Trên đây là báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2021 và phương hướng hoạt động chủ yếu năm 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

**CÔNG TY CP CẢNG AN GIANG
BAN KIỂM SOÁT**

Trần Thị Thu Trà



CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

Quốc lộ 91, Tổ 15, K.Đông Thịnh B, P.Mỹ Thạnh, TP.Long Xuyên, An Giang

Điện thoại: 0296 3831447 - 3831535

Fax: 0296 3831129

Website: www.angiangport.com.vn

Số: 15.../TTr-CAG

An Giang, ngày 15 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc: Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021

Kính gửi: **Đại Hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng An Giang.**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cảng An Giang (Công ty) sửa đổi bổ sung và được ĐHĐCĐ thông qua ngày 13/5/2021;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm Định Giá Việt Nam.

Hội đồng quản trị kính trình Đại Hội đồng cổ đông Công ty thông qua vấn đề sau:

Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm Định Giá Việt Nam ký ngày 14/03/2022.

- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 (bản tóm tắt) được đính kèm tài liệu đại hội.

- Toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 được đăng tải tại Website công ty: www.angiangport.com.vn

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình !

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu VT HĐQT.



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Việt Thành

An Giang, ngày 15 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng An Giang.

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm Định Giá Việt Nam.

Công ty cổ phần Cảng An Giang báo cáo tóm tắt một số chỉ tiêu chính của báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 như sau:

• BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN :

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021 VNĐ	01/01/2021 VNĐ
1	2	3	4	5
A-TÀI SẢN NGẮN HẠN (100=110+120+130+140+150)	100		73.196.875.976	64.296.392.535
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V1	17.435.099.618	10.294.163.175
1. Tiền	111		17.435.099.618	10.294.163.175
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	V2	40.000.000.000	40.000.000.000
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V2a.	40.000.000.000	40.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		11.634.173.033	11.270.304.487
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V3	11.152.941.243	9.973.893.672
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V4a	30.000.000	33.000.000
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	V5	2.059.243.041	2.589.067.464
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137	V6	(1.608.011.251)	(1.325.656.649)
IV. Hàng tồn kho	140		2.889.366.008	2.054.681.898
1. Hàng tồn kho	141	V7	2.889.366.008	2.054.681.898
V- Tài sản ngắn hạn khác	150		1.238.237.317	677.242.975
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V11a.	742.766.475	677.242.975
2. Thuế và các khoản phải thu nhà nước	153		495.470.842	-
B- TÀI SẢN DÀI HẠN (200=210+220+240+250+260)	200		82.334.418.458	89.231.485.745
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		11.328.224.800	11.328.224.800
1. Trả trước cho người bán dài hạn	212	V4b	11.328.224.800	11.328.224.800
II. Tài sản cố định	220		66.346.033.831	73.195.482.713
1. TSCĐ hữu hình	221	V9	64.095.780.717	70.945.229.599
- Nguyên giá	222		185.082.736.020	184.787.736.020

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021 VNĐ	01/01/2021 VNĐ
1	2	3	4	5
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223		(120.986.955.303)	(113.842.506.421)
3. TSCĐ vô hình	227	V10	2.250.253.114	2.250.253.114
- Nguyên giá	228		2.250.253.114	2.250.253.114
III. Bất động sản đầu tư	230		0	0
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		639.405.800	639.405.800
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V8	639.405.800	639.405.800
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		2.903.935.282	2.911.872.372
1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	V2b.	4.320.000.000	4.320.000.000
2. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn (*)	254	V2b	(1.416.064.718)	(1.408.127.628)
VI. Tài sản dài hạn khác	260		1.116.818.745	1.156.500.060
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V11b.	1.116.818.745	1.156.500.060
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		155.531.294.434	153.527.878.280
NGUỒN VỐN				
A- NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)	300		7.074.802.392	6.021.638.203
I. Nợ ngắn hạn	310		5.363.791.890	5.425.148.203
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V12	176.477.000	226.963.500
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V13	56.021.101	1.811.872
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà Nước	313	V14	582.296.494	571.329.332
4. Phải trả người lao động	314		2.670.708.290	2.921.266.762
5. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V16	272.727.276	204.545.450
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	V15a.	705.723.718	586.338.711
7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		899.838.011	912.892.576
II- Nợ dài hạn	330		1.711.010.502	596.490.000
1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		204.545.450	-
2. Phải trả dài hạn khác	337	V15b.	1.506.465.052	596.490.000
B- VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410 + 420)	400		148.456.492.042	147.506.240.077
I. Vốn chủ sở hữu	410	V17	148.456.492.042	147.506.240.077
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		138.000.000.000	138.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		138.000.000.000	138.000.000.000
2. Quỹ đầu tư phát triển	418		5.149.741.877	4.920.452.498
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		5.306.750.165	4.585.787.579
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a			-
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		5.306.750.165	4.585.787.579
II. Nguồn kinh phí và các quỹ khác	430		0	0
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		155.531.294.434	153.527.878.280

• KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH:

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay VNĐ	Năm trước VNĐ
1	2	3	4	5
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1.	53.351.062.480	57.137.746.005
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		0	0
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		53.351.062.480	57.137.746.005
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2.	39.739.413.515	43.467.120.085
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		13.611.648.965	13.670.625.920
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3.	2.637.697.175	2.666.378.022
7. Chi phí tài chính	22	VI.4.	9.584.618	404.276.119
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		0	0
8. Chi phí bán hàng	24	VI.5.	1.260.800.567	1.526.140.743
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.5.	8.778.875.224	9.041.536.758
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD [30=20+(21-22)-(24+25)]	30		6.200.085.731	5.365.050.322
11. Thu nhập khác	31		5.963.173	6.330.586
12. Chi phí khác	32		2.200	2
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		5.960.973	6.330.584
14. Tổng lợi nhuận trước thuế (50=30+ 40)	50		6.206.046.704	5.371.380.906
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VI.7.	899.296.539	785.593.327
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		0	0
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN (60=50-51-52)	60		5.306.750.165	4.585.787.579
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.8.	319	259

- Toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 được đăng tải tại Website công ty: www.angiangport.com.vn

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình !

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu VT HĐQT.



Lê Việt Thành



CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

Quốc lộ 91, Tổ 15, K.Đông Thịnh B, P.Mỹ Thạnh, TP.Long Xuyên, An Giang
Điện thoại: 0296 3831447 - 3831535 Fax: 0296 3831129
Website: www.angiangport.com.vn

Số: *A.6* /TTr-CAG

An Giang, ngày *15* tháng *4* năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc: Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021

Kính gửi: **Đại Hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng An Giang.**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cảng An Giang (Công ty) sửa đổi bổ sung và được ĐHCĐ thông qua ngày 13/5/2021;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm Định Giá Việt Nam.

Hội đồng quản trị kính trình Đại Hội đồng cổ đông Công ty thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 của Công ty, cụ thể:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
01	Lợi nhuận sau thuế năm 2021:	5.306.750.165	
	Trích lập các quỹ		25%/LNST
1.1	Quỹ đầu tư phát triển	265.337.508	5% (Căn cứ Điều 38 – Quy chế tài chính Công ty CP Cảng An Giang)
1.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	955.215.030	18% (Tương đương 0,83 tháng lương bình quân thực hiện)
1.3	Quỹ khen thưởng ban điều hành	84.197.627	2% (Tương đương 0,62 tháng lương bình quân thực hiện)
02	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối các Quỹ (I)	4.002.000.000	
03	Lợi nhuận còn lại các năm trước (II)	0	
04	Tổng lợi nhuận được phân phối (III) = (I) + (II)	4.002.000.000	
05	Chi cổ tức (2,9%/VĐL) (IV)	4.002.000.000	75%/LNST
06	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (IV) – (III)	0	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình !

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu VT HĐQT.

EM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

[Signature]
Lê Việt Thành



CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

Quốc lộ 91, Tổ 15, K.Đông Thịnh B, P.Mỹ Thạnh, TP.Long Xuyên, An Giang

Điện thoại: 0296 3831447 - 3831535

Fax: 0296 3831129

Website: www.angiangport.com.vn

Số: *17*/TTr-CAG

An Giang, ngày 15 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua quyết toán quỹ tiền lương năm 2021

Kính gửi: **Đại Hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng An Giang.**

- Căn cứ Nghị định số: 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ; Thông tư số: 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cảng An Giang (Công ty) sửa đổi bổ sung và được ĐHĐCĐ thông qua ngày 13/5/2021;

Nay, Hội đồng quản trị kính trình Đại Hội đồng cổ đông Công ty phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương năm 2021, như sau:

1/- Quyết toán quỹ tiền lương của người lao động:

- Tổng quỹ tiền lương: **11.255.725.155 đồng.**

(Bằng chữ: Mười một tỷ hai trăm năm mươi lăm triệu bảy trăm hai mươi lăm nghìn một trăm năm mươi lăm đồng chẵn).

2/- Quyết toán quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách công ty:

- Tổng quỹ tiền lương: **1.378.650.000 đồng.**

(Bằng chữ: Một tỷ, ba trăm bảy mươi tám triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình !

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu VT HĐQT.



Lê Việt Thành



CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

Quốc lộ 91, Tổ 15, K.Đông Thịnh B, P.Mỹ Thạnh, TP.Long Xuyên, An Giang

Điện thoại: 0296 3831447 - 3831535

Fax: 0296 3831129

Website: www.angiangport.com.vn

Số: *Λ.Σ.* /TTr-CAG

An Giang, ngày 15 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Kính gửi: **Đại Hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng An Giang.**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cảng An Giang (Công ty) sửa đổi bổ sung và được ĐHĐCĐ thông qua ngày 13/5/2021;

- Căn cứ định hướng phát triển, vị thế, năng lực và tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại Hội đồng cổ đông Công ty thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, cụ thể như sau:

*** Một số chỉ tiêu chính:**

- Sản lượng (tấn thông qua)	:	1.610.000 tấn.
- Doanh thu	:	63.500.000.000 đồng.
- Lợi nhuận trước thuế	:	6.500.000.000 đồng.
- Lợi nhuận sau thuế	:	5.200.000.000 đồng.

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 được xây dựng trên cơ sở phân tích, đánh giá các yếu tố môi trường kinh doanh và năng lực sản xuất kinh doanh cũng như kết quả thực hiện năm 2021 đã đạt được.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình !

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu VT HĐQT.



**TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Lê Việt Thành



CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

Quốc lộ 91, Tổ 15, K.Đông Thịnh B, P.Mỹ Thạnh, TP.Long Xuyên, An Giang

Điện thoại: 0296 3831447 - 3831535

Fax: 0296 3831129

Website: www.angiangport.com.vn

Số: 1.9 /TTr-CAG

An Giang, ngày 15 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Kế hoạch quỹ tiền lương năm 2022

Kính gửi: **Đại Hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng An Giang**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cảng An Giang (Công ty) sửa đổi bổ sung và được ĐHĐCĐ thông qua ngày 13/5/2021;
- Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

Nay, Hội đồng quản trị kính trình Đại Hội đồng cổ đông Công ty phê duyệt kế hoạch tiền lương năm 2022, như sau:

1/- Kế hoạch quỹ tiền lương của người lao động công ty:

- Tổng quỹ tiền lương: **12.228.684.000 đồng.**

(Bằng chữ: Mười hai tỷ, hai trăm hai mươi tám triệu, sáu trăm tám mươi bốn nghìn đồng chẵn)

2/- Kế hoạch quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách công ty:

- Tổng quỹ tiền lương: **1.536.000.000 đồng.**

(Bằng chữ: Một tỷ, năm trăm ba mươi sáu triệu đồng chẵn).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình !

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu VT HĐQT.



Lê Việt Thành



CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

Quốc lộ 91, Tổ 15, K.Đông Thịnh B, P.Mỹ Thạnh, TP.Long Xuyên, An Giang

Điện thoại: 0296 3831447 - 3831535

Fax: 0296 3831129

Website: www.angiangport.com.vn

Số: 20/TTr-CAG

An Giang, ngày 15 tháng 04 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc Thông qua thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát công ty năm 2021 và Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022

Kính gửi: **Đại Hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng An Giang**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cảng An Giang (Công ty) sửa đổi bổ sung và được ĐHĐCĐ thông qua ngày 13/5/2021;

Để đảm bảo chế độ thù lao cho HĐQT, BKS đi đôi với việc nâng cao tính trách nhiệm, động viên khuyến khích việc tăng cường công tác quản lý của HĐQT và sự giám sát tốt của BKS trong việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT hàng năm;

Nay, Hội đồng quản trị kính trình Đại Hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát công ty năm 2021 và Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022, như sau:

I/ Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty năm 2021:

TT	Chức danh	Số lượng	Thù lao năm 2021	
			Tháng/người	Năm
A	Thù lao HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016-2020: (4,5 tháng)			
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	01 người	6.000.000	27.000.000
2	Phó chủ tịch Hội đồng quản trị	01 người	5.000.000	22.500.000
3	Thành viên Hội đồng quản trị	05 người	4.000.000	90.000.000
4	Thành viên Ban kiểm soát	02 người	2.000.000	18.000.000
	Tổng (A):			157.500.000
B	Thù lao HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2025: (7,5 tháng)			
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	01 người	6.000.000	45.000.000
2	Phó chủ tịch Hội đồng quản trị	01 người	5.000.000	37.500.000
3	Thành viên Hội đồng quản trị	03 người	4.000.000	90.000.000
4	Trưởng ban Kiểm soát	01 người	3.000.000	22.500.000
5	Thành viên Ban kiểm soát	02 người	2.000.000	30.000.000
	Tổng (B):			225.000.000
	Tổng cộng (A) + (B):			382.500.000

* Năm 2021 Công ty đã thực hiện trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ với tổng số tiền là: **382.500.000.000 đồng** (Bằng chữ: Ba trăm tám mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng chẵn).

II/ Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty năm 2022:

TT	Chức danh	Số lượng	Thù lao năm 2022	
			Tháng/người	Năm
A	Thù lao Hội đồng quản trị năm 2022			
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	01 người	6.000.000	72.000.000
2	Phó chủ tịch Hội đồng quản trị	01 người	5.000.000	60.000.000
3	Thành viên Hội đồng quản trị	03 người	4.000.000	144.000.000
			Tổng (A):	276.000.000
B	Thù lao Ban kiểm soát năm 2022			
1	Trưởng ban Kiểm soát	01 người	3.000.000	36.000.000
2	Thành viên Ban kiểm soát	02 người	2.000.000	48.000.000
			Tổng (B):	84.000.000
			Tổng cộng (A) + (B):	360.000.000
	(Bằng chữ: Ba trăm sáu mươi triệu đồng chẵn)			

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho biểu quyết thông qua thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát công ty năm 2021 và Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022.

Trân trọng kính trình !

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu VT HĐQT.



Lê Việt Thành



CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

Quốc lộ 91, Tổ 15, K.Đông Thịnh B, P.Mỹ Thạnh, TP.Long Xuyên, An Giang
Điện thoại: 0296 3831447 - 3831535 Fax: 0296 3831129

Website: www.angiangport.com.vn

Số: 24./TTr-CAG

An Giang, ngày 15. tháng 4. năm 2022

TỜ TRÌNH

Về việc Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022

Kính gửi: **Đại Hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng An Giang.**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cảng An Giang (Công ty) sửa đổi bổ sung và được ĐHĐCĐ thông qua ngày 13/5/2021;

Ban kiểm soát kính trình Đại Hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cảng An Giang danh sách các công ty kiểm toán năm 2022, như sau:

- 1/- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (Chi nhánh tại TP.HCM);
- 2/- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (Chi nhánh tại TP.Cần Thơ);
- 3/ Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm Định giá Việt Nam (AVA);
- 4/- Công ty TNHH Kiểm toán VACO (Chi nhánh tại TP.HCM);

Đại Hội đồng cổ đông ủy quyền Ban kiểm soát lựa chọn một đơn vị kiểm toán trong số các công ty kiểm toán nêu trên với mức giá kiểm toán cạnh tranh và chất lượng kiểm toán phù hợp.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông cho biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình !

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu VT HĐQT.

TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

CÔNG TY CP CẢNG AN GIANG
BAN KIỂM SOÁT

Trần Thị Thu Trà